

Số: /TB-UBND

Hoàng Kim, ngày 20 tháng 5 năm 2025

THÔNG BÁO KHỞI CÔNG XÂY DỰNG
Công trình: Trường mầm non Hoàng Kim, xã Hoàng Kim,
huyện Hoàng Hoá, tỉnh Thanh Hoá.

Kính gửi:

- Sở Xây dựng tỉnh Thanh Hoá;
- UBND huyện Hoàng Hoá.

UBND xã Hoàng Kim báo cáo về việc khởi công xây dựng công trình Trường mầm non Hoàng Kim, xã Hoàng Kim, huyện Hoàng Hoá, tỉnh Thanh Hoá như sau:

1. Tên công trình xây dựng: Trường mầm non Hoàng Kim, xã Hoàng Kim, huyện Hoàng Hoá, tỉnh Thanh Hoá.

2. Địa điểm xây dựng: xã Hoàng Kim, huyện Hoàng Hoá, tỉnh Thanh Hoá.

3. Tên và địa chỉ của chủ đầu tư: UBND xã Hoàng Kim, huyện Hoàng Hoá, tỉnh Thanh Hoá.

4. Tên và số điện thoại liên lạc của cá nhân phụ trách trực tiếp:

Ông: Lê Quang Thành

Số điện thoại: 0982777809

5. Quy mô công trình xây dựng:

5.1. Loại, cấp công trình: Công trình dân dụng – Cấp III.

5.2. Quy mô và giải pháp kỹ thuật

5.2.1. Xây mới nhà lớp học kết hợp các phòng chức năng 3 tầng

a. Kiến trúc:

Công trình là khối nhà 03 tầng; kích thước 20,92m x 44,62m. Diện tích xây dựng: 747,2m²; cụ thể:

- Tầng 1: diện tích sàn 747,2m²; trong đó:
 - + 04 phòng học, diện tích mỗi phòng: 61,2 m²;
 - + 01 khu hiên chơi chung, diện tích: 123,3 m²;
 - + 02 phòng vệ sinh, diện tích mỗi phòng: 28,2 m²;
 - + 01 Sân khấu, diện tích: 69,3 m²;
 - + Còn lại là diện tích giao thông hành lang, cầu thang.
- Tầng 2: diện tích sàn 775,7m²; trong đó:
 - + 04 phòng học, diện tích mỗi phòng: 61,2 m²;
 - + 01 khu hiên chơi chung, diện tích: 123,3 m²;
 - + 02 phòng vệ sinh, diện tích mỗi phòng: 28,2 m²;
 - + 01 mái sảnh, diện tích: 96,6 m²;

- + Còn lại là diện tích giao thông hành lang, cầu thang.
- Tầng 3: diện tích sàn 679,1m²; trong đó:
 - + 01 phòng giáo dục thể chất, diện tích: 98,2 m²; khu vệ sinh diện tích: 16,3 m²;
 - + 01 phòng âm nhạc, diện tích: 98,2 m²; khu vệ sinh diện tích: 16,3 m²;
 - + 01 phòng hội trường, diện tích: 98,2 m²;
 - + 01 phòng họp, diện tích: 98,2 m²;
 - + 01 khu vệ sinh chung, diện tích: 11,5 m²;
- + Còn lại là diện tích giao thông hành lang, cầu thang.
- Mái bê tông cốt thép, chống nóng bằng mái tôn.
- Nền công trình cao 0,45m so với mặt sân; chiều cao tầng 1 là 3,6m; chiều cao tầng 2 là 3,6m; chiều cao tầng 3 là 3,6m; chiều cao mái là 2,5m. Tổng chiều cao toàn công trình là 13,75m.

b. Vật liệu hoàn thiện:

- Tường công trình xây bằng gạch không nung VXM M50; trát tường VXM M75; sơn 01 lớp lót 02 lớp sơn phủ.
- Nền nhà: lát gạch Ceramic KT600x600. Nền khu vệ sinh lát gạch chống trượt 300x300; lót vữa XM mác 75#. Tường nhà vệ sinh ốp gạch men.
- Cầu thang, bậc tam cấp: Xây gạch đặc, mặt bậc lát đá.
- Hệ thống cửa: Sử dụng cửa nhôm hệ, kính an toàn dày 6,38mm.
- Thiết bị vệ sinh (xí bệt, chậu rửa, chậu tiểu,...) sử dụng hàng Việt Nam chất lượng cao. Vách ngăn sử dụng tấm composite chịu ẩm dày 18mm.

c. Kết cấu:

- Toàn công trình là hệ kết cấu BTCT 250# đổ tại chỗ.
- Móng băng BTCT, cổ móng xây gạch đặc tiêu chuẩn, vữa XM mác 50#.
 - Cột, dầm khung ngang BTCT. Sàn BTCT dày 120mm.
 - Thép đường kính <10 dùng loại CB240-T, thép đường kính ≥10 dùng loại CB300-V.
 - Lớp bê tông bảo vệ: sàn dày 15mm; dầm, cột dày 25mm; móng dày 35mm.

d. Cấp điện:

- Nguồn điện cấp vào công trình là nguồn điện 3 pha 4 dây được lấy từ hệ thống điện hiện có của nhà trường.
- Tủ phân phối điện:
 - + Tủ điện cho công trình chạy bằng cáp ngầm 4x35mm² đến tủ tổng rồi cáp đến tủ tầng bằng trực đứng.
 - + Các thiết bị phân phối và bảo vệ thiết kế có tính bảo vệ, an toàn cao.

e. Chiếu sáng:

- Để chiếu sáng các phòng cần thiết kế kiến trúc sao cho sử dụng tối đa chiếu sáng tự nhiên, chiếu sáng nhân tạo sử dụng đèn Led bán nguyệt 1,2m-40W, gắn nổi trên trần.
- Khu vực cầu thang, vệ sinh dùng đèn ốp trần bóng compact kết hợp với đèn trang trí kiến trúc có tính mỹ thuật cao.

f. Cấp, thoát nước:

*** Cấp nước**

- Nước được lấy từ mạng cấp nước khu vực dẫn vào bể chứa nước đặt ngầm sau đó dùng bơm tăng áp bơm nước lên các kết cấu chứa nước trên mái bằng đường ống dẫn $\phi 25$. Bơm làm việc 1 giờ 1 ngày (máy bơm hoạt động theo sự điều khiển của rơ le điện) đảm bảo cung cấp đầy đủ các nhu cầu dùng nước cho công trình.

- Nước từ bể nước trên mái phân phối xuống các khu vệ sinh bao gồm 3 tuyến ống cấp chính, ký hiệu trong bản vẽ thiết kế là CN1, CN2, CN3. Ngoài ra để đảm bảo áp lực nước cấp vào các phòng đều bằng nhau tại các điểm đầu nối nước vào từng phòng đều có bố trí các van điều chỉnh áp lực, van chặn.

*** Thoát nước:**

Hệ thống thoát nước của công trình được thiết kế 3 mạng độc lập gồm mạng thoát nước rửa, mạng thoát nước từ các xí, tiểu và mạng thoát nước mưa.

- Hệ thống thoát nước rửa: Thoát nước rửa gồm nước từ các chậu rửa, tắm, nước từ các sàn khu WC thu gom vào ống đứng thoát nước rửa và được nối với các ống thông hơi, tất cả đặt trong các hộp kỹ thuật, đổ trực tiếp ra hệ thống thoát nước chung khu vực.

- Hệ thống thoát nước xí, tiểu: Thoát nước xí và tiểu treo được thu gom vào ống đứng thoát nước xí và được nối với các ống thông hơi, tất cả đặt trong các hộp kỹ thuật đổ vào hệ thống xử lý sơ bộ vì hàm lượng chất bẩn lớn.

Để xử lý sơ bộ nước thải dùng 1 bể tự hoại. Đây là loại bể có chức năng lắng cặn và phân huỷ cặn trong môi trường yếm khí. Bể tự hoại được tính toán có dung tích đủ lớn để phân huỷ bùn trong khoảng thời gian 1 năm, như vậy vấn đề bùn cặn được giải quyết ổn thoả, mỗi năm thuê công ty vệ sinh môi trường tới dùng xe téc bơm hút bùn cặn 1 lần. Nước thải sau khi qua bể sẽ được xử lý đạt tiêu chuẩn cho phép xả vào hệ thống thoát nước chung.

- Hệ thống thoát nước mưa: Thoát nước mưa trên mái nhà được thu gom vào các ống đứng thoát nước mưa đặt xung quanh trên mái nhà, sau đó đổ vào các hố ga của hệ thống thoát nước sân nhà và đổ trực tiếp vào hệ thống thoát nước chung khu vực vì hàm lượng chất bẩn nhỏ.

g. Chống sét: sử dụng kim thu sét mạ kẽm $\phi 14$, dài 0,6m gắn dọc mái. Dây dẫn sét nối các kim và tiếp đất sơn dẫn điện chống rỉ. Cọc tản sét sắt góc $63 \times 63 \times 6$ dài 2,5m. Liên kết hệ thống chống sét bằng hàn điện. Thi công xong, kiểm tra điện trở nối đất $R < 10 \Omega$, nếu chưa đạt, đóng thêm cọc cho đến khi đạt yêu cầu.

5.2.2. Nhà bếp

a. Kiến Trúc:

- Công trình là khối nhà 01 tầng; kích thước $10,31\text{m} \times 16,02\text{m}$. Diện tích xây dựng: $167,0 \text{ m}^2$. Cụ thể:

- + 01 khu giao nhận thực phẩm, diện tích: $39,1 \text{ m}^2$;
- + 01 khu nấu và chia ăn, diện tích: $62,0 \text{ m}^2$;
- + 01 phòng thay đồ, diện tích: $4,9 \text{ m}^2$;
- + 01 kho thực phẩm, diện tích: $8,5 \text{ m}^2$;

- + 01 kho lương thực, diện tích: 8,5 m²;
- + 01 phòng dụng cụ, diện tích: 4,7 m²;
- + Còn lại là diện tích hành lang giao thông.
- Mái bê tông cốt thép, lợp tôn chống nóng.
- Nền công trình cao 0,45m so với mặt sân; chiều cao tầng 1: 3,9m; chiều cao mái là 2,0m. Tổng chiều cao toàn công trình là 6,35m.

b. Vật liệu hoàn thiện:

- Tường công trình xây bằng gạch không nung VXM mác50#, trát tường VXM M75; sơn 01 lớp lót 02 lớp sơn phủ.
- Nền nhà: lát gạch Ceramic KT600x600.
- Bậc tam cấp: Bậc xây gạch đặc, mặt bậc lát đá dày 20mm.
- Hệ thống cửa: Sử dụng cửa nhôm hệ, kính an toàn dày 6,38mm.

c. Kết cấu:

Toàn công trình là hệ kết cấu BTCT 250# đổ tại chỗ.

- Móng BTCT, cổ móng xây gạch đặc tiêu chuẩn, vữa XM50#.
- Cột, dầm khung ngang BTCT.
- Thép đường kính <10 dùng loại CB240-T, thép đường kính ≥10 dùng loại CB300-V.

- Lớp bê tông bảo vệ: sàn dày 15mm; dầm, cột dày 25mm; móng dày 35mm.

d. Cấp điện: Nguồn điện cấp vào công trình được lấy từ hệ thống điện hiện có của nhà trường đến tủ tổng rồi cấp đến các khu vực bếp; các thiết bị phân phối và bảo vệ thiết kế có tính bảo vệ, an toàn cao.

e. Chiếu sáng: Sử dụng phương pháp chiếu sáng chung đều kết hợp với chiếu sáng cục bộ (những khu vực có nhu cầu về độ rọi đặc biệt). Về phương diện chiếu sáng sử dụng đèn Led 1x18W, 2x18W; đèn ốp trần.

f. Thoát nước:

- Hệ thống thoát nước rửa: Để xử lý sơ bộ nước rửa dùng 1 bể lắng tách mỡ. Đây là loại bể có chức năng lắng và tách rác thải, mỡ ra khỏi nước thải. Nước thải sau khi qua bể sẽ được xử lý đạt tiêu chuẩn cho phép xả vào hệ thống thoát nước chung.

- Hệ thống thoát nước mưa: Thoát nước mưa trên mái nhà được thu gom vào các ống đứng thoát nước mưa đặt xung quanh trên mái nhà, sau đó đổ vào các hố ga của hệ thống thoát nước sân nhà và đổ trực tiếp vào hệ thống thoát nước chung khu vực vì hàm lượng chất bẩn nhỏ.

5.2.3. Cổng, nhà bảo vệ

- Thiết kế cổng gắn liền với nhà bảo vệ: 01 cổng chính có chiều rộng 5,7m và 01 cổng phụ có chiều rộng 1,8m; nhà bảo vệ kích thước 3,52m x 3,52m, chiều cao nhà 4,3m.

- Cánh cổng chính, cổng phụ bằng thép ống và thép vuông mạ kẽm.
- Móng nhà bảo vệ, trụ cổng là móng đơn bê tông cốt thép mác 250#;
- Trụ cổng, trụ nhà bảo vệ đổ bê tông cốt thép xây bao bên ngoài bằng gạch không nung VXM mác 50. Trát tường trụ cổng VXM mác 75.

- Xây mới biển tên công trình bằng gạch không nung VXM mác 50. Trát VXM mác 75. Ốp đá Granit tự nhiên màu đỏ trên biển dòng chữ tên nhà trường là chữ đồng mạ vàng ốp nổi.

- Mái nhà bảo vệ đồ BTCT đá 1x2 mác 250, lán vỉa XM tạo dốc theo hướng thoát nước, phía trên lát gạch lá nem 300x300mm chống nóng.

5.2.4. Tường rào

- Tường rào đặc xây gạch không nung, vỉa XM mác 50#, trát tường, phào, chỉ vỉa XM mác 75#. Móng tường rào xây gạch không nung vỉa XM mác 50#. Khoảng 3,3m bố trí 01 trụ; 30m bố trí một khe lún.

- Tường rào thoáng trước cổng xây gạch không nung, vỉa XM mác 50#, trát tường, phào, chỉ vỉa XM mác 75#. Móng tường rào xây gạch không nung vỉa XM mác 50#. Các trụ bút chì đúc sẵn BTCT đá 1x2 mác 250#, các trụ bút chì được bả matit rồi sơn, trụ bút chì sơn xen kẽ các màu khác nhau.

5.2.5. Phần phòng cháy chữa cháy

- Hệ thống chữa cháy bao gồm máy bơm, rọ, khớp nối, van, trụ, bình chữa cháy, tiêu lệnh chữa cháy.

- Hạng chữa cháy gồm: vòi, van chữa cháy, lăng phun, các thiết bị đi kèm.

- Hệ thống báo cháy tự động gồm: Chuông đèn, nút ấn báo cháy, hộp nối kỹ thuật, trung tâm báo cháy kênh, máy bơm chữa cháy, tủ điều khiển bơm chữa cháy, hệ thống đèn...

- Bể nước ngầm phòng cháy chữa cháy có kích thước 3,72m x 7,02m x 2,4m. Đáy bể, thành bể, nắp bể bằng BTCT M250 dày 20cm. Thành trong bể, đáy bể lán vỉa XM M100 dày 2cm.

- Nhà trạm bơm PCCC kích thước 3,62m x 3,82m x 3,3m; nền cao 30cm. Móng nhà bơm xây bằng gạch bê tông đặc VXM M75; giằng móng BTCT M200 kích thước 220x300mm; tường nhà xây gạch không nung VXM M75; trát VXM M75; sơn 1 nước lót 2 nước màu. Dầm sàn mái BTCT mác 200; sàn mái dày 10cm, lán vỉa VXM M75 tạo dốc về ga thu nước. Nền đồ bê tông M150 đá 1x2 dày 10cm. Bệ đặt máy bơm bằng bê tông M150 đá 1x2 dày 20cm. Cửa đi, cửa sổ bằng khung nhôm hệ, kính an toàn dày 6,38mm.

5.2.6. Nhà xe: Nhà để xe xây dựng mới, móng cột bê tông đá 1x2 mác 200#; cột bằng thép ống D90 dày 3mm; vì kèo bằng thép ống D40; xà gồ thép 60x30x2; mái lợp tôn dày 0,4mm.

5.2.7. Cấp thoát nước ngoài nhà

- Ống cấp nước ngoài nhà dùng HDPE-D25 cấp nước vào bể PCCC, ống HDPE- D32 cấp nước lên bể nước mái và xuống nhà bếp.

- Hệ thống thoát nước là rãnh B400 kết hợp ống thoát nước thải PVC D100. Rãnh, hố ga xây gạch không nung vỉa XM 75#, lòng rãnh lán vỉa VXM M75; dưới đồ đá dăm đệm dày 10cm; BT lót đá 1x2 M150. Độ dốc rãnh 0,3%. Mũ tường rãnh, hố ga bê tông XM mác 200 đá 1x2; tấm đan rãnh BTCT đá 1x2 M200 kích thước 1x0,6x0,1m đổ tại bãi đổ.

5.2.8. Cải tạo nhà lớp học - nhà hiệu bộ 2 tầng; nhà lớp học 2 tầng: Cạo bỏ lớp sơn cũ trên tường, cột, dầm, trần toàn nhà, sơn lại 1 nước lót 2 nước phủ.

5.2.9. Phá dỡ: Phá dỡ nhà lớp học 1 tầng và nhà bếp hiện trạng bằng máy đào gắn đầu búa thuỷ lực.

6. Danh sách các nhà thầu:

- Đơn vị khảo sát, lập dự án đầu tư, lập thiết kế bản vẽ thi công: Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng Long Giang
- Đơn vị tư vấn quản lý dự án: Công ty TNHH xây dựng và TM Thuận Phát
- Đơn vị tư vấn giám sát thi công xây dựng: Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng Long Giang
- Đơn vị thi công xây dựng: Liên danh Công ty TNHH xây dựng Vũ Dũng Phát và Công ty TNHH xây dựng Hoàng Tuấn.

7. Ngày khởi công và ngày hoàn thành (dự kiến):

- Ngày khởi công: 21/5/2025;
- Ngày hoàn thành: 21/5/2026.

Nơi nhận:

- Như kg;
- Lưu VT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Quang Thành